Tờ khai thuế giá trị gia tăng 01/GTGT

Hướng dẫn lập tờ khai thuế giá trị gia tăng mẫu 01/GTGT: chỉ tiêu nào hệ thống tự tính, chỉ tiêu nào kế toán tự khai, cách lưu chốt kỳ và đối chiếu với sổ kế toán.

Giới thiệu

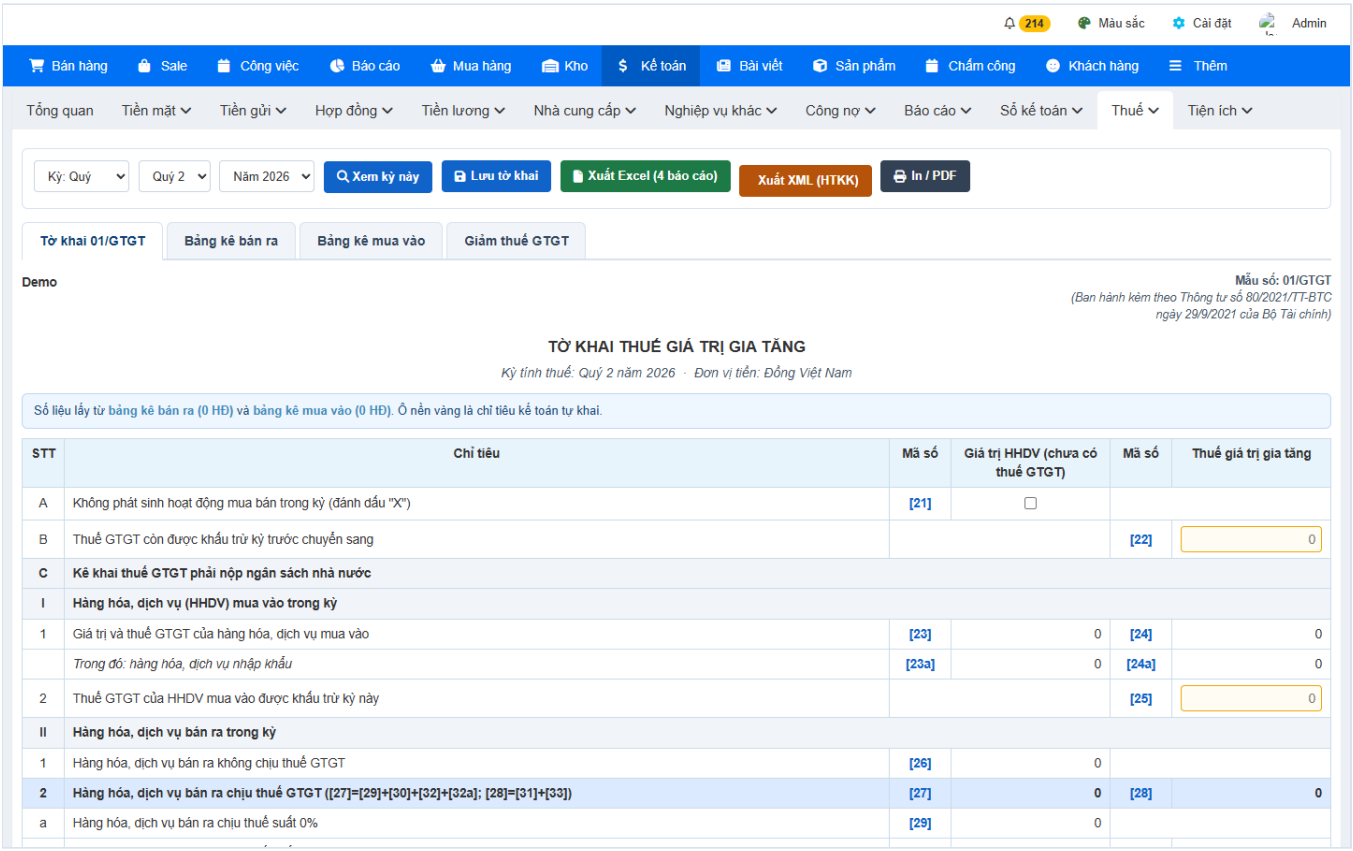
Tờ khai 01/GTGT xác định số thuế giá trị gia tăng đơn vị phải nộp hoặc còn được khấu trừ trong kỳ. Số liệu được tổng hợp tự động từ hai bảng kê hóa đơn, kế toán chỉ khai bổ sung một số chỉ tiêu mà hệ thống không thể tự xác định.

Truy cập tại **Kế toán → Thuế → Tờ khai thuế GTGT**.

Phân biệt hai loại chỉ tiêu

Loại	Cách nhận biết	Nguồn số liệu
Tự tính	Hiển thị dạng số, không sửa được.	Tổng hợp từ bảng kê hóa đơn mỗi lần mở tờ khai.
Tự khai	Ô nhập liệu nền vàng.	Kế toán nhập, hệ thống lưu lại theo từng kỳ.

Cách tổ chức này bảo đảm các chỉ tiêu tổng hợp luôn phản ánh đúng chứng từ hiện tại: khi bổ sung một hóa đơn, mở lại tờ khai là số đã cập nhật, không cần khai lại.



Các chỉ tiêu tự khai

Mã số	Chỉ tiêu	Cách khai
[21]	Không phát sinh hoạt động mua bán trong kỳ	Đánh dấu khi kỳ không có giao dịch.
[22]	Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang	Hệ thống đề xuất bằng chỉ tiêu [43] của kỳ trước nếu kỳ đó đã được lưu.
[25]	Thuế GTGT được khấu trừ kỳ này	Mặc định bằng [24]. Chỉ nhập khi có phần thuế đầu vào không đủ điều kiện khấu trừ.
[37], [38]	Điều chỉnh giảm, điều chỉnh tăng thuế còn được khấu trừ của các kỳ trước	Nhập khi có tờ khai bổ sung của kỳ trước.
[39a]	Thuế GTGT nhận bàn giao được khấu trừ	Ít gặp tại doanh nghiệp, thường để trống.
[40b]	Thuế GTGT mua vào của dự án đầu tư được bù trừ	Chỉ áp dụng khi có dự án đầu tư riêng.

Mã số	Chỉ tiêu	Cách khai
[42]	Thuế GTGT đề nghị hoàn	Không vượt quá [41]. Hệ thống tự giới hạn nếu nhập lớn hơn.

Công thức các chỉ tiêu chính

Mã số	Công thức
[27]	[29] + [30] + [32] + [32a] — tổng doanh thu chịu thuế.
[28]	[31] + [33] — tổng thuế đầu ra.
[36]	[35] − [25] — thuế phát sinh trong kỳ.
[40a]	([36] − [22] + [37] − [38] − [39a]) khi kết quả không âm — số phải nộp.
[41]	Giá trị tuyệt đối của biểu thức trên khi kết quả âm — số chưa khấu trừ hết.
[43]	[41] − [42] — số chuyển sang kỳ sau.

Lưu và chốt tờ khai

1. Khai các chỉ tiêu tự nhập.
2. Đánh dấu **đã chốt** nếu kỳ này đã kê khai xong với cơ quan thuế.
3. Chọn **Lưu tờ khai**.

Khi kỳ đã được lưu, chỉ tiêu [43] được ghi nhận để kỳ sau tự đề xuất làm chỉ tiêu [22]. Nhờ đó số thuế còn được khấu trừ được chuyển tiếp chính xác qua các kỳ.

Đối chiếu với sổ kế toán

Tờ khai hiển thị thông báo đối chiếu giữa số liệu kê khai và sổ kế toán:

Chỉ tiêu	Đối chiếu với
[24] — Thuế GTGT mua vào	Phát sinh Nợ tài khoản 133 trong kỳ.
[35] — Thuế GTGT bán ra	Phát sinh Có tài khoản 3331 trong kỳ.

Khi lệch, nguyên nhân thường gặp là đơn chưa nhập số hóa đơn nên chưa vào bảng kê, hoặc hóa đơn có ngày khác với kỳ hạch toán của chứng từ.

Khuyến nghị

- **Xử lý hết khối cảnh báo trên hai bảng kê trước khi mở tờ khai.** Tờ khai chỉ đúng khi bảng kê đã đầy đủ.
- **Luôn lưu tờ khai sau khi kê khai xong.** Nếu không lưu, kỳ sau sẽ không có số đề xuất cho chỉ tiêu [22].
- **Đối chiếu với sổ kế toán trước khi nộp.** Chênh lệch giữa tờ khai và sổ sách là vấn đề thường bị cơ quan thuế đặt câu hỏi.
- **Xuất Excel lưu bản kê khai từng kỳ.** Phục vụ đối chiếu và giải trình về sau.

Xử lý sự cố thường gặp

Hiện tượng	Nguyên nhân và cách xử lý
Chỉ tiêu [22] để trống	Kỳ trước chưa được lưu. Mở tờ khai kỳ trước, lưu lại, sau đó quay lại kỳ hiện tại.
Cảnh báo lệch với sổ kế toán	Còn đơn chưa nhập số hóa đơn, hoặc ngày hóa đơn khác kỳ hạch toán của chứng từ.
Số thuế phải nộp khác tính tay	Kiểm tra chỉ tiêu [22] và [25]; hai chỉ tiêu này thường bị bỏ sót khi tính thủ công.

Hiện tượng	Nguyên nhân và cách xử lý
Sửa lại đơn hàng nhưng tờ khai chưa đổi	Mở lại tờ khai; chỉ tiêu tổng hợp được tính lại mỗi lần mở.

Tài liệu liên quan

- Bảng kê hóa đơn bán ra và mua vào
- Phụ lục giảm thuế giá trị gia tăng